CTCP Sông Đà 505 (HNX: S55)

FireAnt

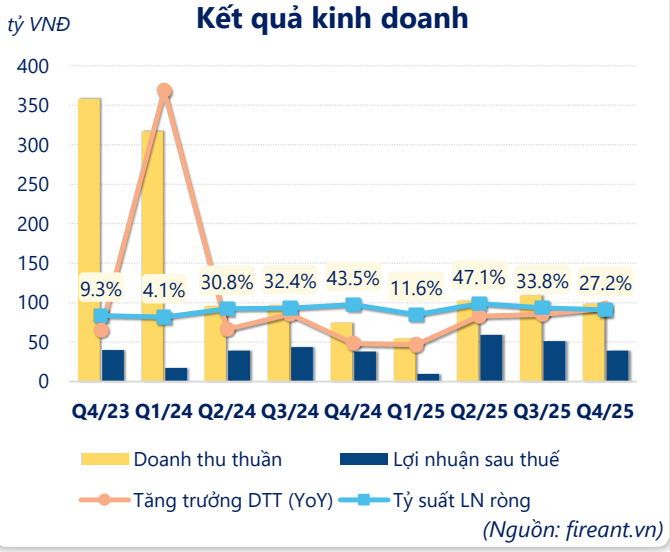
Ngày 31/12/2025	55,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-2.3%	**-2.3%**	**-3.1%**

ROE — 2025: **11.7%** | +/- YoY ▼ 0.4%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	98.6 tỷ VNĐ	▼ 10.4 ▼ 9.6%	▲ 23.9 ▲ 32.0%
LN gộp	51.8 tỷ VNĐ	▼ 9.30 ▼ 15.3%	▲ 18.8 ▲ 56.8%
LN thuần	40.9 tỷ VNĐ	▼ 10.2 ▼ 19.9%	▲ 24.2 ▲ 145%
LN sau thuế	39.1 tỷ VNĐ	▼ 12.0 ▼ 23.6%	▲ 1.20 ▲ 3.1%

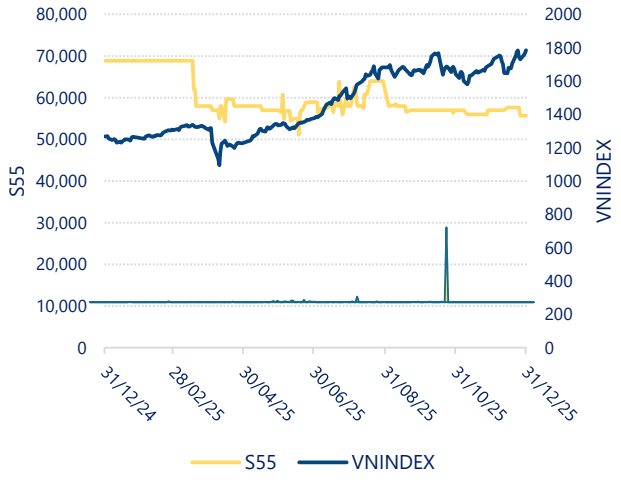
	2025	YoY
DT thuần	365 tỷ VNĐ	▼ 219 ▼ 37.5%
LN gộp	194 tỷ VNĐ	▲ 23.0 ▲ 13.6%
LN thuần	149 tỷ VNĐ	▲ 27.0 ▲ 22.6%
LN sau thuế	159 tỷ VNĐ	▲ 20.0 ▲ 14.2%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

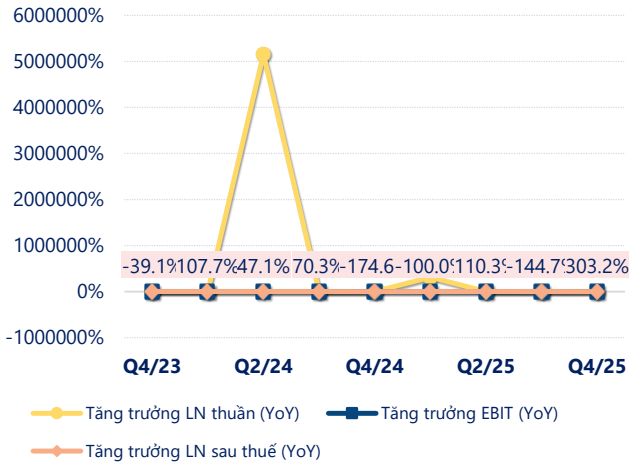


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Sông Đà 505 (HNX: S55)

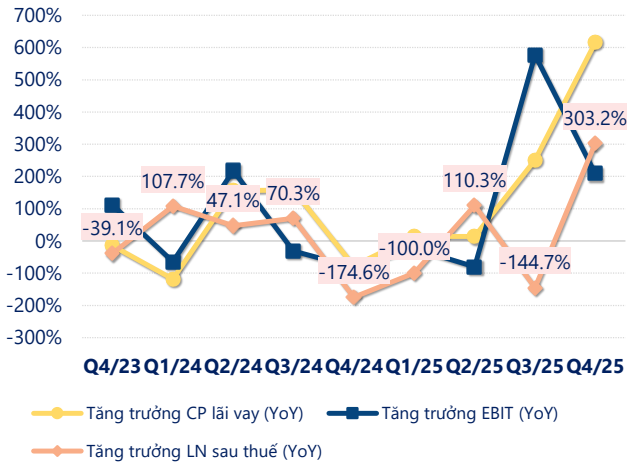
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



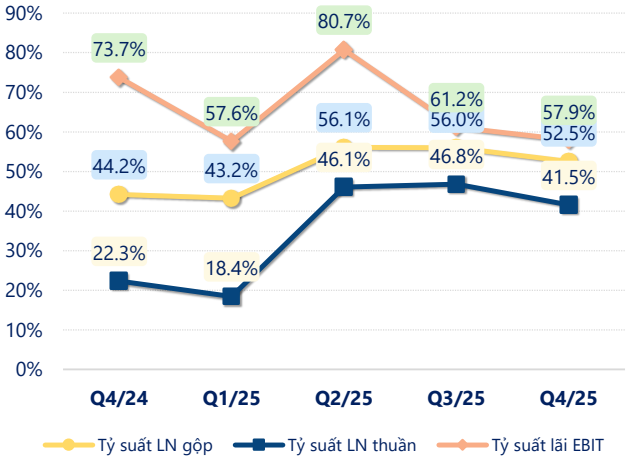
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



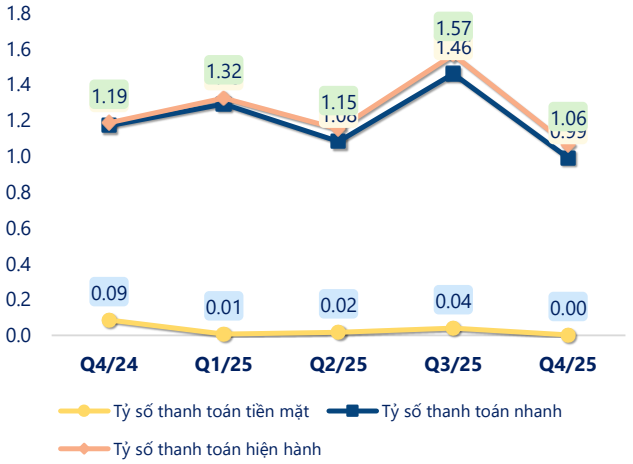
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



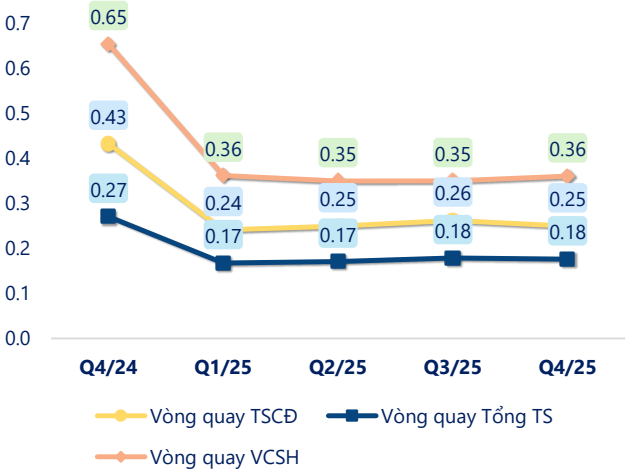
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



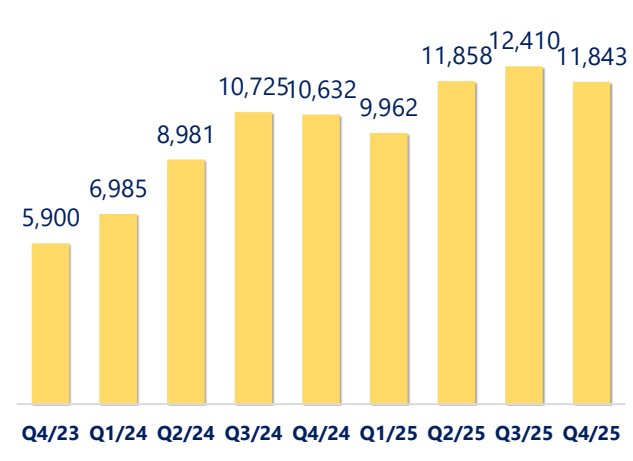
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

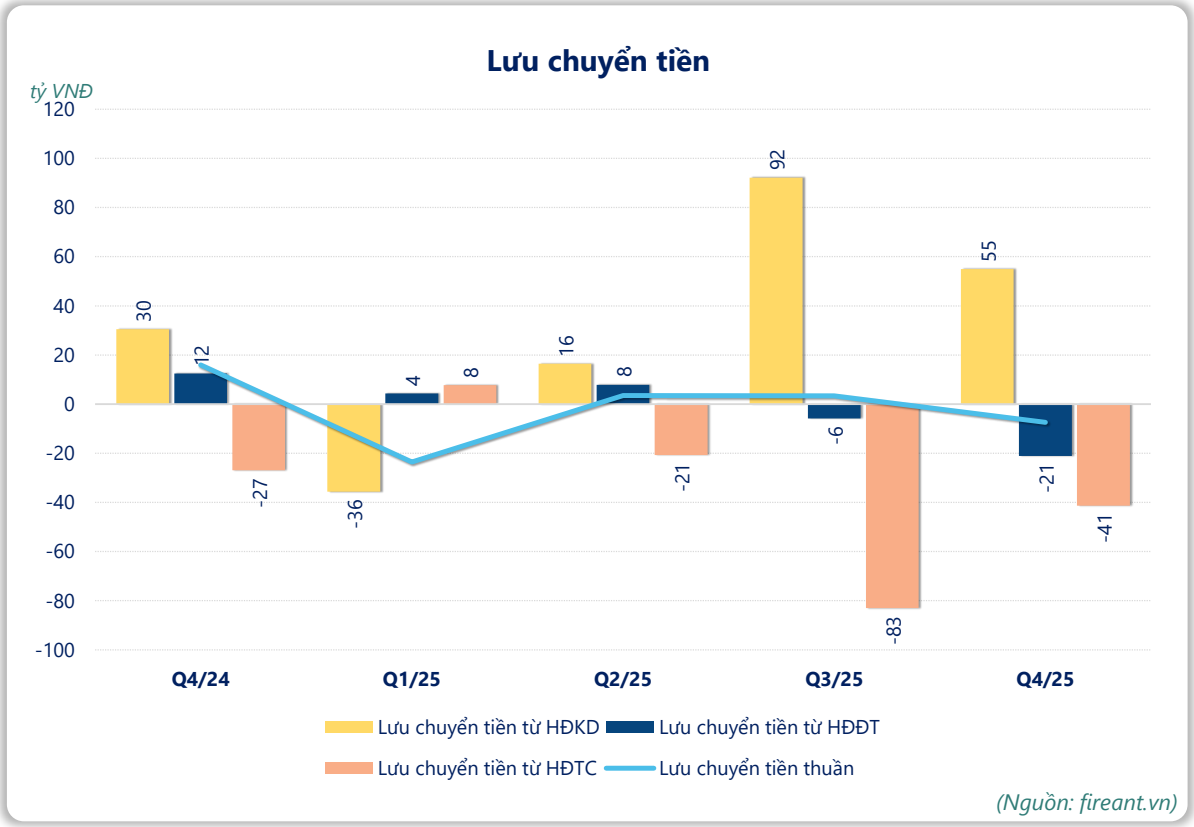


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Sông Đà 505 (HNX: S55)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**98.6**	**74.7**	**32.0%**	**365**	**584**	**-37.5%**
Giá vốn hàng bán	46.8	41.7	12.3%	171	413	-58.6%
Lợi nhuận gộp	51.8	33.0	56.8%	194	171	13.6%
Doanh thu HĐTC	6.62	10.1	-34.5%	32.7	36.3	-9.9%
Chi phí TC	16.2	17.8	-8.9%	71.8	68.1	5.5%
Chi phí lãi vay	16.2	17.8	-8.9%	71.7	68.1	5.4%
LN trong công ty LKLD	**4.62**	**0.65**	**610%**	**7.73**	**0.52**	**1382%**
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**5.85**	**9.26**	**-36.9%**	**13.3**	**17.7**	**-25.1%**
LN thuần từ HĐKD	40.9	16.7	145%	149	122	22.6%
Lợi nhuận khác	**-0.01**	**20.6**	**-100%**	**17.1**	**21.0**	**-18.7%**
LN trước thuế	40.9	37.3	9.7%	166	143	16.5%
Lợi nhuận sau thuế	**39.1**	**37.9**	**3.1%**	**159**	**139**	**14.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**26.8**	**32.5**	**-17.5%**	**118**	**108**	**10.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)